

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2019/QĐST - HNGĐ

Hạ Hòa, ngày 25 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Quỳnh N sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí C sinh năm 1983

Đều có địa chỉ tại: Khu 9, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Dương Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Chí C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Dương Thị Quỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy D sinh ngày 20/7/2014. Kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu D thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N do chị N không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật không bên nào được ngăn cấm.

- **Về tài sản chung, công nợ, cho vay chung, công sức đóng góp:** Chị Dương Thị Quỳnh N, anh Nguyễn Chí C đều xác định vợ chồng không có tài sản chung gì, không nợ ai, không cho ai vay gì, không có công sức gì không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Dương Thị Quỳnh N nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị N đã nộp theo biên lai số 0001757 ngày 28/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã V
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Mạnh Tiến